

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu Nghị có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung cấp trang thiết bị y tế, hoá chất thuộc Dự án cung cấp trang thiết bị y tế, hóa chất lần 2 năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu Nghị - Địa chỉ: Số 01 Trần Khánh Dư, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Hoàng Phương Hào

- Chức vụ: Dược sỹ

- Số điện thoại: 037.453.9562

- Địa chỉ email: cungungthuoc.bvhuunghi@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - Bệnh viện Hữu Nghị - Số 01 Trần Khánh Dư, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Nhận qua email: cungungthuoc.bvhuunghi@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ 08h ngày 08 tháng 8 năm 2023 đến trước 17h ngày 18 tháng 8 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 180 ngày kể từ ngày 18 tháng 8 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục trang thiết bị y tế, hóa chất

STT	Danh mục TTBYT, hóa chất	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Đơn vị tính
1	Acid Acetic 500ml	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Phù hợp với quy trình kỹ thuật đang sử dụng	500ml/ chai	200	chai
2	Acid Chlohydric	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Phù hợp với quy trình kỹ thuật đang sử dụng	chai 500 ml	2	Chai
3	Acid Sulfuric	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Phù hợp với quy trình kỹ thuật đang sử dụng	Chai 500ml	20	Chai
4	Bộ hóa chất nhuộm PAP Smear (EA50)	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định - Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật (Nhân tế bào có màu xanh đậm, bào tương tế bào ưa acid có màu đỏ, hồng hoặc vàng tươi. Bào tương tế bào ưa bazơ có màu xanh nhạt hoặc xanh ve.	Chai 473ml	8	Chai

STT	Danh mục TTBYT, hóa chất	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Đơn vị tính
5	Bộ hóa chất nhuộm PAP Smear (OG-6)	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định - Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật (Nhân tế bào có màu xanh đậm, bào tương tế bào ưa acid có màu đỏ, hồng hoặc vàng tươi. Bào tương tế bào ưa bazơ có màu xanh nhạt hoặc xanh ve.	Chai 473ml	8	Chai
6	Bộ hóa chất nhuộm PAS	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định - Bộ nhuộm PAS gồm 03 thành phần: hóa chất Schiff, Periodic Acid 0.5% và Hematoxylin-I. - Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật (Nhân tế bào có màu xanh đậm hoặc nâu đen, bào tương tế bào không bắt màu. Nấm+chất nhầy bắt màu hồng đậm tới đỏ, glycogen bắt màu đỏ)	Bộ gồm 03 loại Periodic acid 500ml/chai, Schiff reagent 500ml/chai, Hematoxylin 500ml/chai	6	Bộ
7	Bộ nhuộm Hematoxylin Eosin (Eosin)	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Phù hợp với quy trình kỹ thuật đang sử dụng. Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật: bắt màu hồng (hoặc hồng tím) với bào tương	Chai 473ml	36	Chai
8	Bộ nhuộm Hematoxylin Eosin (Hematoxylin)	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Phù hợp với quy trình kỹ thuật đang sử dụng. Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật: bắt màu hồng (hoặc hồng tím) với bào tương	Chai 473ml	36	Chai
9	Bơm gắn lamên	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định - Chất gắn tế bào Mounting medium loại pha sẵn sử dụng ngay, thời gian khô nhanh, tương thích với máy dán lamên tự động hoặc quy trình làm thủ công. - Thử dùng phải đạt yêu cầu kỹ thuật (Sau khi gắn lamên tiêu bản trong, không có bọt khí, không có cặn)	118ml/ chai	24	Lọ
10	Cồn 96 độ	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định	can 30 lít	5.100	lít
11	Cồn Tuyệt Đối	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định - Hàm lượng: lớn hơn 99,0% - Nước: ít hơn 0,02% - Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật (sau khi chuyển bệnh phẩm mềm, trong. Hóa chất không lắng cặn hoặc nổi vẩn)	Chai 1 lit	355	Chai
12	Dầu Ced (dầu soi kính hiển vi)	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500 ml/chai	3	Chai
13	Dầu Parafin	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Dung dịch trong, đóng trong ống hàn kín, đảm bảo vô khuẩn Tỷ trọng: 0,827 - 0,890	Ống 5ml	3.000	ống
14	Formol 36%	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định - Hàm lượng: 36-38% - Tỷ trọng: 1,073- 1,092 - Nồng độ acids: tối đa 0,04% - Clo: tối đa 0,001% - SO4: tối đa 0,002% - Kim loại nặng: Tối đa 0,0004% - Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật (Sau khi cố định bệnh phẩm cứng, hóa chất không nổi vẩn, không lắng cặn)	500ml/ chai	40	chai
15	Gel cắt lạnh	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định-Trong suốt, không màu, không mùi, tan hoàn toàn trong nước.- Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật: dạng gel ở nhiệt độ thường, đông cứng trong 1 phút ở nhiệt độ - 20 độ C, tan nhanh trong 5 phút khi để ở nhiệt độ thường.	115ml/ lọ	12	Lọ
16	Gel KY	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Đạt tiêu chuẩn khi sử dụng.	1 tube/hộp	400	Tuýp

STT	Danh mục TTBYT, hóa chất	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Đơn vị tính
17	Gel Siêu Âm	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Không được nhiễu hình ảnh, chất lượng hình ảnh rõ nét, không có mùi.	5 Lit/ Can	90	Can
18	Giemsa	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định - Tên hoạt chất: Giemsa's azur eosin methylen blue dùng cho nhuộm tế bào học - Trị giá pH: 6.1 – 7.0 - Dạng dung dịch đậm đặc có màu xanh đậm, pha với nước không bị lắng cặn, nổi váng. - Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật (Nhuộm nhân tế bào có màu xanh đậm, bào tương có màu xanh nhạt)	Chai 1 lít	14	Chai
19	Glucose	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500g/ gói	40.000	Gram
20	Glycerin	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500ml/chai	15.000	ml
21	Iodine tinh thể	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	1000g/lọ	1.000	Gram
22	Kali Bromua	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500g/chai	2.000	Gram
23	Kali Hydroxyd	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500g/chai	1	Chai
24	Kali Iodua	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500g/chai	1.000	Gram
25	Natri Citrat	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500g/chai	500	Gram
26	Natri Hydroxyd	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500g/chai	10	Chai
27	Natri salicylat	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	250g/chai	3.000	Chai
28	Nước cất tiệt trùng	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Phải đảm bảo chất lượng, đạt tiêu chuẩn cơ sở sản xuất đăng ký với cơ quan có thẩm quyền. Đảm bảo đóng kín và vô khuẩn.	can 5 lít	1.800	Lít
29	Oxy Già 30%	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	Chai 500ml	20.000	ml
30	Parafin hạt cho máy đúc	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. - Hạt trong dẻo, viên tròn dạng hạt mềm, không có polymer. - Nhiệt độ nóng chảy < 57°C, không chứa dầu (< 0.0001%) - Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật (Sau khi chuyển mẫu bệnh phẩm mềm, trong. Hóa chất không thay đổi màu sắc, không lắng cặn)	Túi 0,9 kg	120	Kg
31	Toluen	- Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định - Khối lượng: 1000ml~ 0,87kg - Hàm lượng: lớn hơn 99,0% - H2O: ít hơn 0,02% - Dùng thử phải đạt yêu cầu kỹ thuật (Sau khi chuyển bệnh phẩm mềm, trong. Hóa chất không lắng cặn hoặc nổi váng)	2,5 lít / chai	100	Chai
32	Ure Tinh Thể	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	500g/lọ	500	Gram
33	Vôi Soda	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Không tạo hạt bụi và các chất độc hại khi tiếp xúc với các thuốc mê bốc hơi.	4,5kg/can	24	Can
34	Xanh Crezyl	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Phù hợp với qui trình nhuộm hóa học tế bào	100ml/ lọ	2	Lọ
35	Xylen sinh học	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định. Phù hợp với qui trình kỹ thuật đang thực hiện tại khoa	Chai 1 lít	3	Chai
36	Indigo carmin	Sản phẩm được phép lưu hành theo quy định.	25g/Lọ	25	gram

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Khoa Dược - Bệnh viện Hữu Nghị - Số 01 Trần Khánh Dư, Quận Hai

Bà Trung, Thành phố Hà Nội. Các trang thiết bị y tế, hóa chất khi giao hàng phải được bảo quản theo đúng yêu cầu của từng sản phẩm.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (dự kiến hợp đồng có hiệu lực từ tháng 10/2023).

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tỷ lệ tạm ứng: không yêu cầu.

- Điều kiện tạm ứng: không yêu cầu.

- Các điều kiện thanh toán hợp đồng: Phương thức thanh toán: chuyển khoản, thanh toán từng đợt theo số lượng thực tế giao nhận và đơn giá hàng hóa quy định tại Hợp đồng. Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn và hoàn tất các thủ tục thanh toán theo quy định.

5. Các thông tin khác:

5.1. Nếu đơn vị báo giá là cơ sở sản xuất Trang thiết bị y tế phải có Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế và Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng còn hiệu lực (ISO 13485)

5.2. Nếu đơn vị báo giá là cơ sở mua bán Trang thiết bị y tế: Có Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế (trừ danh mục trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D được mua, bán như các hàng hóa thông thường).

5.3. Hàng hóa chào bán phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

5.4. Hàng hóa chào bán là trang thiết bị y tế phải đáp ứng các quy định về quản lý trang thiết bị y tế tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023.

Đề nghị các đơn vị báo giá theo mẫu đính kèm Yêu cầu báo giá. Báo giá và các tài liệu kèm theo phải đóng dấu của đơn vị báo giá và giáp lai nếu nhiều hơn một trang.

Nếu cần thêm thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Khoa Dược, tầng 5 nhà số 7, Bệnh viện Hữu Nghị, SĐT: 037.453.9562 hoặc 037.453.3308.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang web Bệnh viện Hữu Nghị;
- Lưu: VT, Dược;

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ
Nguyễn Thanh Hà

Tên công ty
Địa chỉ:
Số điện thoại:
E-Mail:

BÁO GIÁ

Ngày tháng năm

Kính gửi: Bệnh viện Hữu Nghị

Đơn vị: Đồng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Hữu Nghị, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế, hóa chất như sau:

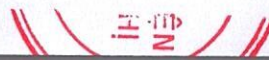
1. Báo giá cho các thiết bị y tế, hóa chất (*)

STT	Tên trang thiết bị y tế, hóa chất	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1										
2										
3										

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày kể từ ngày 18 tháng 8 năm 2023.

3. Chúng tôi cam kết:

Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.



Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày Tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú: (*) Các thông tin về trang thiết bị y tế, hóa chất kê khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ y tế Quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập.